

Số: **6154** /BYT-BM-TE
V/v Tiếp tục tăng cường sử dụng
Sổ theo dõi sức khỏe bà mẹ và
trẻ em

Hà Nội, ngày **21** tháng **10** năm 2019

Kính gửi: Sở y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Sổ theo dõi sức khỏe bà mẹ và trẻ em (Sổ TDSKBMTE) được triển khai đầu tiên tại Nhật Bản từ năm 1948 đến nay. Tại Việt Nam Sổ TDSKBMTE đã được triển khai thí điểm trong nhiều năm dưới sự hỗ trợ của Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA). Kết quả cho thấy Sổ TDSKBMTE là công cụ tiện dụng, hữu ích trong việc theo dõi, chăm sóc sức khỏe liên tục của bà mẹ và trẻ em, từ khi mang thai đến khi trẻ 6 tuổi cũng như chăm sóc liên tục từ các cơ sở y tế xã đến bệnh viện huyện, bệnh viện tỉnh. Việc sử dụng Sổ TDSKBMTE đã giúp cho bản thân người phụ nữ, thành viên gia đình, các cán bộ y tế thay đổi rõ rệt kiến thức, thái độ và thực hành về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, nuôi con nhỏ. Một trong những bài học kinh nghiệm quý báu rút ra là để triển khai Sổ đồng bộ, bền vững cần phải có sự tham gia tích cực của các ban, ngành đoàn thể ở địa phương và đặc biệt là sự quan tâm hỗ trợ chỉ đạo của chính quyền các cấp.

Tháng 4/2018 tại Hội nghị của WHO ở Geneva, các chuyên gia cũng đưa ra khuyến cáo sử dụng Sổ như một công cụ hữu ích giúp nâng cao chất lượng dịch vụ theo dõi, chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ em. Để đảm bảo tính thống nhất với Hồ sơ sức khỏe cá nhân sau này do Cục Công nghệ thông tin xây dựng, trong quá trình triển khai mở rộng, Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em đã chủ động xây dựng phiên bản điện tử của Sổ. Tính đến tháng 9/2019 hiện đã có khoảng hơn 50 tỉnh/ thành phố triển khai sử dụng Sổ, chủ yếu kinh phí triển khai Sổ từ nguồn kinh phí địa phương và xã hội hóa.

Ngày 21/01/2016, Bộ Y tế đã có văn bản số 381/BYT-BMTE và ngày 10/8/2017, văn bản số 4538/BYT-BM-TE gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố về triển khai Sổ theo dõi sức khỏe bà mẹ và trẻ em. Nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả của công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; góp phần củng cố và nâng cao chất lượng mạng lưới chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em đặc biệt tại tuyến cơ sở thông qua sử dụng Sổ TDSKBMTE, Bộ Y tế đề nghị Sở Y tế các tỉnh, thành phố:

I. VỚI NHỮNG TỈNH/ THÀNH PHỐ ĐÃ TRIỂN KHAI SỬ DỤNG SỔ:

1. Tiếp tục duy trì sử dụng Sổ, chú trọng đến chất lượng ghi chép Sổ cả phía gia đình và cán bộ y tế tại tất cả các tuyến;

2. Phối hợp chặt chẽ giữa các chương trình tiêm chủng, dinh dưỡng trong việc sử dụng thay thế thẻ tiêm chủng và biểu đồ tăng trưởng;
3. Tiếp tục tổ chức các hoạt động thông tin giáo dục truyền thông về lợi ích của Sổ cho cán bộ y tế và cộng đồng;
4. Tiếp tục thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát trong việc sử dụng Sổ tại tất cả các tuyến.
5. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thành phố tiếp tục cấp kinh phí cho hoạt động Sổ TDSKBMTE; tăng cường huy động các nguồn lực hợp pháp khác đảm bảo tính bền vững của Sổ.

II. VỚI NHỮNG ĐỊA PHƯƠNG CHưa TRIỂN KHAI SỬ DỤNG SỔ:

1. Báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố thống nhất chủ trương và có văn bản chỉ đạo Ngành Y tế, các sở, ban, ngành có liên quan xem xét triển khai sử dụng Sổ TDSKBMTE tại địa phương theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế;
2. Chỉ đạo cơ sở y tế lập kế hoạch triển khai sử dụng Sổ TDSKBMTE trong theo dõi, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em tại địa phương, bao gồm cả các cơ sở y tế công lập và tư nhân theo lộ trình phù hợp với điều kiện của địa phương;
3. Tăng cường truyền phổ biến rộng rãi trong nhân dân về lợi ích sử dụng Sổ và vận động người dân, đặc biệt là các bà mẹ mang thai và phụ nữ sau sinh sử dụng Sổ theo hướng dẫn của nhân viên y tế;
4. Tăng cường huy động nguồn lực của trung ương, địa phương và các nguồn lực hợp pháp khác, xem xét tạo cơ chế để xã hội hóa như bán Sổ, huy động các doanh nghiệp tham gia vào việc triển khai Sổ...

Trong quá trình triển khai sử dụng sổ, nếu phát sinh những vấn đề khó khăn, vướng mắc, Sở Y tế các tỉnh tập hợp ý kiến, phản ánh về Bộ Y tế Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em, ĐT/Fax: 043.8464060) để được hướng dẫn và hỗ trợ kịp thời.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.Nguyễn Trường Sơn (để bc);
- UBND các tỉnh/TP (để bc);
- TT CDC và đơn vị tương đương 63 tinh/Tp(để thực hiện);
- Lưu: VT, BMTE.

**TL.BỘ TRƯỞNG
KT.VỤ TRƯỞNG VỤ SỨC KHỎE BÀ MẸ - TRẺ EM
PHÓ VỤ TRƯỞNG**

